Phụ lục 01

TÌNH HÌNH THANH TOÁN VÀ CÔNG NỢ CỦA DỰ ÁN

(Kèm theo Quyết định số 748 /QĐ-UBND ngày 23 tháng 4 năm 2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn)

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên cá nhân, đơn vị thực hiện	Nội dung công việc, hợp đồng thực hiện	Giá trị quyết toán	Đã thanh toán, tạm ứng	Công nợ đến ngày khoá sổ lập báo cáo quyết toán		Ghi chú
					Phải trả	Phải thu	
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*
	Tổng số		**181.390.175.000**	**181.817.004.000**	**357.836.000**	**784.665.000**	
1	Công ty TNHH MTV Hà Thắm	Gói thầu số 01: Thi công xây dựng phòng học Trường tiểu học Xuân Long, Trường mầm non Xuân Long, Trường PTDTBT TH&THCS Phú Xá huyện Cao Lộc (trước sắp xếp)	5.205.426.000	5.204.486.000	940.000		
2	Công ty TNHH MTV Thuận Thiên	Gói thầu số 02: Thi công xây dựng phòng học trường PTDTBT TH & THCS Mẫu Sơn, Trường tiểu học Lộc Yên, huyện Cao Lộc (trước sắp xếp)	4.617.795.000	4.617.795.000	-		
3	Công ty cổ phần xây dựng và thương mại Quang Long - Chi nhánh Lạng Sơn	Gói thầu số 03: Thi công xây dựng phòng học Trường mầm non I, Trường mầm non II xã Bính Xá, Trường tiểu học xã Đồng Thắng huyện Đình Lập (trước sắp xếp)	4.079.259.000	4.083.938.000	-	4.679.000	
4	Công ty cổ phần xây lắp Phú Thái	Gói thầu số 04: Thi công xây dựng phòng học Trường mầm non II xã Lâm Ca, Trường tiểu học 1 xã Thái Bình huyện Đình Lập (trước sắp xếp)	4.612.920.000	4.612.783.000	137.000		
5	Công ty TNHH MTV Thái Sơn. ĐL	Gói thầu số 5: Thi công xây dựng phòng học Trường tiểu học xã Bắc Lãng, Trường tiểu học II xã Kiên Mộc, Trường tiểu học xã Cường Lợi huyện Đình Lập (trước sắp xếp)	4.726.893.000	4.775.943.000	-	49.050.000	
6	Công ty TNHH MTV Nga Phong	Gói thầu số 06: Thi công xây dựng phòng học Trường mầm non xã Hữu Liên, Trường mầm non xã Yên Bình huyện Hữu Lũng (trước sắp xếp)	5.806.184.000	5.889.630.000	-	83.446.000	
7	Công ty TNHH MTV Nga Phong	Gói thầu số 07: Thi công xây dựng phòng học Trường mầm non xã Thiện Kỵ huyện Hữu Lũng (trước sắp xếp)	5.031.160.000	5.049.522.000	-	18.362.000	

STT	Tên cá nhân, đơn vị thực hiện	Nội dung công việc, hợp đồng thực hiện	Giá trị quyết toán	Đã thanh toán, tạm ứng	Công nợ đến ngày khoá sổ lập báo cáo quyết toán		Ghi chú
					Phải trả	Phải thu	
8	Công ty cổ phần Phương Trưởng	Gói thầu số 8: Thi công xây dựng phòng học Trường mầm non xã Hữu Kiên huyện Chi Lăng (trước sắp xếp)	5.366.318.000	5.366.317.000	1.000		
9	Công ty cổ phần Đầu tư xây dựng và phát triển Việt Bắc	Gói thầu số 09: Thi công xây dựng phòng học Trương mầm non xã Vân An, Trường tiểu học xã Vân An huyện Chi Lăng (trước sắp xếp)	2.836.129.000	2.851.667.000		15.538.000	
10	Công ty TNHH Long Tuấn	Gói thầu số 10: Thi công xây dựng phòng học Trường mầm non xã Hữu Lân, Trường mầm non xã Mẫu Sơn, Trường mầm non xã Nhượng Bạn huyện Lộc Bình (trước sắp xếp)	6.267.684.000	6.267.684.000	-		
11	Công ty TNHH MTV Ngọc Cường	Gói thầu số 11: Thi công xây dựng phòng học Trường mầm non xã Sàn Viên, Trường tiểu học xã Sàn Viên II, Trường tiểu học xã Ái Quốc huyện Lộc Bình (trước sắp xếp)	5.565.507.000	5.595.724.000	-	30.217.000	
12	Công ty TNHH Thần Châu	Gói thầu số 12: Thi công xây dựng phòng học Trường TH, THCS Đội Cấn huyện Tràng Định (trước sắp xếp)	3.072.973.000	3.072.973.000	-		
13	Công ty cổ phần Xây dựng đầu tư 868	Gói thầu số 13: Thi công xây dựng phòng học Trường PTDTBT TH, THCS Tân Yên; Trường TH, THCS Tân Minh huyện Tràng Định (trước sắp xếp)	4.981.692.000	4.981.692.000	-		
14	Công ty cổ phần Xây dựng Hưng Sơn	Gói thầu số 14: Thi công xây dựng phòng học Trường mầm non xã Hưng Vũ, Trường tiểu học xã Tân Lập huyện Bắc Sơn (trước sắp xếp)	6.013.162.000	6.016.817.000	-	3.655.000	
15	Công ty TNHH MTV Xây lắp và thương mại Minh Sơn	Gói thầu số 15: Thi công xây dựng phòng học Trường mầm non xã Vũ Lăng huyện Bắc Sơn (trước sắp xếp)	4.529.910.000	4.529.910.000	-		
16	Công ty TNHH Xây dựng Bảo Tín	Gói thầu số 16: Thi công xây dựng phòng học Trường mầm non xã Hội Hoan, Trường mầm non xã Hồng Thái, Trường mầm non xã Nhạc Kỳ, Trường mầm non xã Thụy Hùng, Trường tiểu học xã Tân Mỹ huyện Văn Lãng (trước sắp xếp)	7.179.477.000	7.224.122.000	-	44.645.000	

STT	Tên cá nhân, đơn vị thực hiện	Nội dung công việc, hợp đồng thực hiện	Giá trị quyết toán	Đã thanh toán, tạm ứng	Công nợ đến ngày khoá sổ lập báo cáo quyết toán		Ghi chú
					Phải trả	Phải thu	
17	Công ty TNHH Xây dựng Đô Thành	Gói thầu số 17: Thi công xây dựng phòng học Trường Mầm non xã Thiện Hòa, Trường PTDTBT TH Thiện Hòa, Trường PTDTBT TH Quang Trung, huyện Bình Gia (trước sắp xếp)	10.438.007.000	10.511.182.000	-	73.175.000	
18	Công ty cổ phần Xây dựng Thành Đạt	Gói thầu số 18: Thi công xây dựng phòng học Trường PTDTBT TH Nà Tàn, Trường PTDTBT TH Bình La, Trường PTDTBT TH Tân Hoà, Trường PTDTBT TH Mông Ân, Trường TH xã Tân Văn huyện Bình Gia (trước sắp xếp)	5.536.581.000	5.536.481.000	100.000		
19	Công ty TNHH Hải Hà	Gói thầu số 19: Thi công xây dựng phòng học Trường PTDTBT TH 1 Thiện Thuật, Trường PTDTBT TH 2 Thiện Thuật, Trường PTDTBT TH Tân Tiến huyện Bình Gia (trước sắp xếp)	7.311.371.000	7.373.000.000	-	61.629.000	
20	Công ty TNHH Xây dựng Đô Thành	Gói thầu số 20: Thi công xây dựng phòng học Trường mầm non xã Hoà Bình; Trường PTDTBT TH Hoà Bình, Trường PTDTBT TH Hoa Thám, Trường PTDTBT TH Hồng Phong huyện Bình Gia (trước sắp xếp)	6.801.513.000	6.897.592.000	-	96.079.000	
21	Công ty TNHH Xây dựng Đô Thành	Gói thầu số 21: Thi công xây dựng phòng học Trường mầm non xã Minh khai, trường mầm non xã Quý hòa,Trường PTDTBT TH Qúy Hòa huyện Bình Gia (trước sắp xếp)	8.727.491.000	8.844.581.000	-	117.090.000	
22	Công ty TNHH Xây dựng Đô Thành	Gói thầu số 22: Thi công xây dựng phòng học Trường MN xã Hồng Thái; Trường PTDTBT TH Hồng Thái huyện Bình Gia (trước sắp xếp)	10.999.918.000	11.085.464.000	-	85.546.000	
23	Công ty THHH Xây dựng Nhật Linh	Gói thầu số 23: Thi công xây dựng phòng học Trường PTDTBT TH Đồng Giáp huyện Văn Quan (trước sắp xếp)	6.647.532.000	6.683.624.000	-	36.092.000	
24	Công ty TNHH Xây dựng Thắng Lợi	Gói thầu số 24: Thi công xây dựng phòng học Trường mầm non xã Lương Năng, Trường mầm non 1 xã Tri Lễ, Trường mầm non 2 xã Tri Lễ; Trường PTDTBT TH&THCS xã Hoà Bình huyện Văn Quan (trước sắp xếp)	7.627.516.000	7.668.928.000	-	41.412.000	

STT	Tên cá nhân, đơn vị thực hiện	Nội dung công việc, hợp đồng thực hiện	Giá trị quyết toán	Đã thanh toán, tạm ứng	Công nợ đến ngày khoá sổ lập báo cáo quyết toán		Ghi chú
					Phải trả	Phải thu	
25	Công ty cổ phần Xây dựng và vật tư thiết bị 7	Gói thầu số 25: Thi công xây dựng phòng học Trường tiểu học Nà Lốc, Trường tiểu học xã Tràng Sơn, Trường Tiểu học xã Trấn Ninh huyện Văn Quan (trước sắp xếp)	4.429.639.000	4.453.689.000	-	24.050.000	
26	Công ty TNHH Hoàng Anh Hoà Bình	Hạng mục phòng chống mối: gói thầu số 04, huyện Cao Lộc (trước sắp xếp)	565.555.000	565.555.000	-		
27	Công ty TNHH Lê Hoàng	Hạng mục phòng chống mối: gói thầu số 05, huyện Đình Lập (trước sắp xếp)	781.937.000	736.502.000	45.435.000		
28	Công ty TNHH Hoàng Anh Hoà Bình	Hạng mục phòng chống mối: gói thầu số 06, huyện Hữu Lũng (trước sắp xếp)	803.714.000	803.714.000	-		
29	Công ty TNHH Lê Hoàng	Hạng mục phòng chống mối: gói thầu số 07, huyện Chi Lăng (trước sắp xếp)	198.021.000	198.021.000	-		
30	Công ty cổ phần xây dựng Phương Nam	Hạng mục phòng chống mối: gói thầu số 08, huyện Lộc Bình (trước sắp xếp)	700.615.000	700.615.000	-		
31	Công ty TNHH Hoàng Anh Hoà Bình	Hạng mục phòng chống mối: gói thầu số 09, huyện Tràng Định (trước sắp xếp)	404.399.000	384.179.000	20.220.000		
32	Công ty cổ phần xây dựng Phương Nam	Hạng mục phòng chống mối: gói thầu số 10, huyện Bắc Sơn (trước sắp xếp)	748.529.000	748.529.000	-		
33	Công ty cổ phần xây dựng Phương Nam	Hạng mục phòng chống mối: gói thầu số 11, huyện Văn Lãng (trước sắp xếp)	175.203.000	175.203.000	-		
34	Công ty cổ phần Hoàng Minh Lạng Sơn	Hạng mục phòng chống mối: gói thầu số 12, huyện Bình Gia (trước sắp xếp)	1.074.262.000	1.074.262.000	-		
35	Công ty TNHH Lê Hoàng	Hạng mục phòng chống mối: gói thầu số 13, huyện Văn Quan (trước sắp xếp)	1.535.914.000	1.482.000.000	53.914.000		
36	Sở Giáo dục và Đào tạo	Chi phí quản lý dự án	355.237.000	338.260.000	16.977.000		
37	Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng tỉnh	Chi phí quản lý dự án	3.516.834.000	3.503.681.000	13.153.000		
38	Công ty cổ phần Tư vấn xây dựng Lạng Sơn	Tư vấn lập dự án đầu tư	718.367.000	718.367.000	-		
39	Chi nhánh Công ty cổ phần Tư vấn thiết kế công trình xây dựng Hải Phòng tại Lạng Sơn	Tư vấn lập hồ sơ mời thầu, đánh giá hồ sơ dự thầu tư vấn	86.503.000	86.503.000	-		
40	Công ty cổ phần Đầu tư và Phát triển Thành Nam	Khảo sát địa hình	486.050.000	486.050.000	-		
		Khảo sát địa hình bổ sung	35.272.000	35.272.000	-		
		Tư vấn khảo sát địa chất xây dựng phòng học huyện Lộc Bình (trước sắp xếp)	598.892.000	598.892.000	-		

STT	Tên cá nhân, đơn vị thực hiện	Nội dung công việc, hợp đồng thực hiện	Giá trị quyết toán	Đã thanh toán, tạm ứng	Công nợ đến ngày khoá sổ lập báo cáo quyết toán		Ghi chú
					Phải trả	Phải thu	
41	Công ty cổ phần Đầu tư và phát triển Thành Nam	Tư vấn khảo sát địa chất xây dựng phòng học huyện Đình Lập (trước sắp xếp)	680.398.000	680.398.000	-		
		Tư vấn khảo sát địa chất xây dựng phòng học huyện Chi Lăng (trước sắp xếp)	360.009.000	360.009.000	-		
		Tư vấn khảo sát địa chất xây dựng phòng học huyện Hữu Lũng (trước sắp xếp)	358.653.000	358.653.000	-		
42	Công ty cổ phần Tư vấn xây dựng Lạng Sơn	Tư vấn khảo sát địa chất xây dựng phòng học huyện Cao Lộc (trước sắp xếp)	520.945.000	520.945.000	-		
		Tư vấn khảo sát địa chất xây dựng phòng học huyện Văn Quan (trước sắp xếp)	901.184.000	901.184.000	-		
		Tư vấn khảo sát địa chất xây dựng phòng học huyện Bình Gia (trước sắp xếp)	2.347.996.000	2.347.996.000	-		
43	Công ty cổ phần Tư vấn xây dựng Lạng Sơn, Công ty cổ phần tư vấn đầu tư phát triển Cửa Đông	Tư vấn khảo sát địa chất xây dựng phòng học huyện Bắc Sơn (trước sắp xếp)	401.413.000	401.413.000	-		
		Tư vấn khảo sát địa chất xây dựng phòng học huyện Tràng Định (trước sắp xếp)	370.960.000	370.960.000	-		
44	Công ty cổ phần Tư vấn xây dựng Lạng Sơn, Công ty cổ phần đầu tư xây dựng và phát triển Việt Bắc	Tư vấn khảo sát địa chất xây dựng phòng học huyện Văn Lãng (trước sắp xếp)	280.693.000	280.693.000	-		
45	Công ty cổ phần Đầu tư và phát triển Thành Nam	Tư vấn lập thiết kế bản vẽ thi công và dự toán xây dựng phòng học huyện Lộc Bình (trước sắp xếp)	406.439.000	406.439.000	-		
		Tư vấn lập thiết kế bản vẽ thi công và dự toán xây dựng phòng học huyện Đình Lập	437.179.000	437.179.000	-		
		Tư vấn lập thiết kế bản vẽ thi công và dự toán xây dựng phòng học huyện Chi Lăng (trước sắp xếp)	274.715.000	274.715.000	-		
		Tư vấn lập thiết kế bản vẽ thi công và dự toán xây dựng phòng học huyện Hữu Lũng (trước sắp xếp)	395.846.000	395.846.000	-		
46	Công ty cổ phần Tư vấn xây dựng Lạng Sơn	Tư vấn lập thiết kế bản vẽ thi công và dự toán xây dựng phòng học huyện Văn Quan (trước sắp xếp)	586.369.000	586.369.000	-		
		Tư vấn lập thiết kế bản vẽ thi công và dự toán xây dựng phòng học huyện Bình Gia (trước sắp xếp)	1.328.593.000	1.328.593.000	-		
47	Công ty cổ phần Tư vấn xây dựng Lạng Sơn, Công ty cổ phần tư vấn đầu tư phát triển Cửa Đông	Tư vấn lập thiết kế bản vẽ thi công và dự toán xây dựng phòng học huyện Bắc Sơn (trước sắp xếp)	360.468.000	360.468.000	-		
48	Công ty cổ phần tư vấn xây dựng Lạng Sơn, Công ty cổ phần tư vấn đầu tư phát triển Cửa Đông	Tư vấn lập thiết kế bản vẽ thi công và dự toán xây dựng phòng học huyện Tràng Định (trước sắp xếp)	268.479.000	268.479.000	-		

STT	Tên cá nhân, đơn vị thực hiện	Nội dung công việc, hợp đồng thực hiện	Giá trị quyết toán	Đã thanh toán, tạm ứng	Công nợ đến ngày khoá sổ lập báo cáo quyết toán		Ghi chú
					Phải trả	Phải thu	
49	Công ty cổ phần tư vấn xây dựng Lạng Sơn, Công ty cổ phần đầu tư xây dựng và phát triển Việt Bắc	Tư vấn lập thiết kế bản vẽ thi công và dự toán xây dựng phòng học huyện Văn Lãng (trước sắp xếp)	232.512.000	232.512.000	-		
50	Công ty cổ phần tư vấn xây dựng Lạng Sơn, Công ty cổ phần đầu tư xây dựng và phát triển Việt Bắc	Tư vấn lập thiết kế bản vẽ thi công và dự toán xây dựng phòng học huyện Cao Lộc (trước sắp xếp)	320.384.000	320.384.000	-		
51	Công ty cổ phần tư vấn xây dựng và quy hoạch đô thị	Tư vấn đấu thầu xây lắp	486.730.000	486.730.000	-		
52	Chi nhánh Công ty cổ phần tư vấn thiết kế công trình xây dựng Hải Phòng tại Lạng Sơn	Lựa chọn tư vấn lập dự án	5.861.000	5.861.000	-		
53	Công ty cổ phần Thời Đại	Tư vấn giám sát thi công xây dựng phòng học huyện Hữu Lũng (trước sắp xếp)	415.114.000	415.114.000	-		
		Tư vấn giám sát thi công xây dựng phòng học huyện Chi Lăng (trước sắp xếp)	317.574.000	317.574.000	-		
54	Công ty cổ phần đầu tư và phát triển Thành Nam	Tư vấn giám sát thi công xây dựng phòng học huyện Cao Lộc (trước sắp xếp)	375.879.000	375.879.000	-		
55	Công ty cổ phần tư vấn xây dựng Lạng Sơn	Tư vấn giám sát thi công xây dựng phòng học huyện Lộc Bình (trước sắp xếp)	456.429.000	456.429.000	-		
56	Công ty cổ phần tư vấn xây dựng Lạng Sơn	Tư vấn giám sát thi công xây dựng phòng học huyện Đình Lập (trước sắp xếp)	511.643.000	511.643.000	-		
57	Công ty cổ phần tư vấn xây dựng và dịch vụ hàng không	Tư vấn giám sát thi công xây dựng phòng học huyện Văn Quan (trước sắp xếp)	715.720.000	715.720.000	-		
58	Công ty cổ phần tư vấn xây dựng và quy hoạch đô thị	Tư vấn giám sát thi công xây dựng phòng học huyện Bình Gia (trước sắp xếp)	1.930.224.000	1.930.224.000	-		
59	Công ty cổ phần đầu tư và phát triển Thành Nam	Tư vấn giám sát thi công xây dựng phòng học huyện Bắc Sơn (trước sắp xếp)	404.973.000	404.973.000	-		
60	Công ty cổ phần tư vấn đầu tư và xây dựng Mỹ Hưng	Tư vấn giám sát thi công xây dựng phòng học huyện Văn Lãng (trước sắp xếp)	271.183.000	271.183.000	-		
		Tư vấn giám sát thi công xây dựng phòng học huyện Tràng Định (trước sắp xếp)	304.679.000	304.679.000	-		
61	Công ty cổ phần ME KONG	Khảo sát, lập hồ sơ thiết kế dự toán (hạng mục phòng chống mối)	499.884.000	499.884.000	-		
62	Công ty cổ phần đầu tư và phát triển Thành Nam	Tư vấn lập hồ sơ mời thầu, đánh giá hồ sơ dự thầu (hạng mục phòng chống mối)	11.953.000	11.953.000	-		
63	Công ty cổ phần xây dựng Hiếu Anh	Tư vấn giám sát thi công xây dựng (hạng mục phòng chống mối)	281.663.000	281.663.000	-		

STT	Tên cá nhân, đơn vị thực hiện	Nội dung công việc, hợp đồng thực hiện	Giá trị quyết toán	Đã thanh toán, tạm ứng	Công nợ đến ngày khoá sổ lập báo cáo quyết toán		Ghi chú
					Phải trả	Phải thu	
64	Sở Xây dựng	Chi phí thẩm định dự án	19.360.000	19.360.000	-		
		Chi phí thẩm định thiết kế và dự toán	416.509.000	416.509.000	-		
65	Sở Giáo dục và Đào tạo	Chi phí thẩm định hồ sơ mời thầu xây lắp	79.445.000	79.445.000	-		
		Chi phí thẩm định kết qủa lựa chọn nhà thầu xây lắp	79.445.000	79.445.000	-		
		Chi phí thẩm định hồ sơ mời thầu tư vấn	10.500.000	8.500.000	2.000.000		
		Chi phí thẩm định kết qủa lựa chọn nhà thầu tư vấn	10.500.000	8.500.000	2.000.000		
66	Sở Tài chính	Chi phí thẩm tra phê duyệt quyết toán	187.815.000	-	187.815.000		
67	Công ty TNHH Kiểm toán và dịch vụ tư vấn Hà Nội	Chi phí kiểm toán	901.317.000	886.173.000	15.144.000		
68	Trung tâm Giám định chất lượng và Quy hoạch xây dựng Lạng Sơn	Chi phí kiểm tra công tác nghiệm thu bàn giao đưa công trình vào sử dụng	548.821.000	548.821.000	-		
69	Công ty Bảo hiểm BIDV Đông Bắc	Chi phí bảo hiểm công trình	113.018.000	113.018.000	-		
70	Phòng cảnh sát PCCC và CNCH Công an tỉnh Lạng Sơn	Chi phí thẩm duyệt PCCC	3.340.000	3.340.000	-		